TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 27-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Hậu;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng;

Ông Hà C Tâm.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị P; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1989, có 01 con sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/6/2006 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2019. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1981; Có yêu cầu giải quyết vắng mặt

Nơi cư trú: ấp B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1978; Vắng mặt

Nơi cư trú: Số 5/16A, đường C, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

+ Ông Lâm B, sinh năm 1979; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Nguyễn Cẩm Tú, sinh năm 1984; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2018, Lê Văn H đi bộ từ nhà trọ Bảy Hòa đến nhà máy tôn Chợ Lách của Lâm B, sinh năm 1979 và Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1981 tại ấp Bình An B, thị trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Khi đến nơi, thấy cửa chính đóng nên Hdùng 01 chìa khóa (đã nhặt được trong khi còn làm thuê tại đây) mở ổ khóa của cửa chính đột nhập vào bên trong và đi đến phòng làm việc mở ngăn kéo lấy được số tiền 110.000 đồng rồi bỏ vào túi quần. H tiếp tục đi đến vị trí phía sau phòng làm việc dẫn chiếc xe mô tô (xe có gắn sẵn chìa khóa) nhãn hiệu HONDA, loại VISON, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 71C4-067.79, số máy: F33E-0174094, số khung: 307CY-174248 ra bên ngoài nhà máy rồi khép cửa lại. Sau đó, H điều khiển xe mô tô trên đến cửa hàng cầm đồ C Hương thuộc phường 4, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh cầm cho Đỗ Văn C với giá 10.000.000 đồng rồi đón xe khách về ấp Hòa Phú, xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang để gửi con. Đến ngày 18 tháng 01 năm 2019, H bị Cơ quan điều tra phát hiện và mời về làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISON, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 71C4-067.79, số máy: F33E-0174094, số khung: 307CY-174248, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 71C4-067.79 mang tên Nguyễn Thị Diễm T.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Vũ P sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 12, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; 01 đoạn kim loại hình chữ "L" được quấn băng keo màu đen bên ngoài, dài 15+02cm, được niêm phong trong túi niêm phong giấy mã số PS3A 062928.

Quá trình điều tra, Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 16/KSĐT-KT ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Lê Văn H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Chợ Lách đã trao trả cho bị hại Nguyễn Thị Diễm T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISON, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 71C4-067.79, số máy: F33E-0174094, số khung: 307CY-174248, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 71C4-067.79 mang tên Nguyễn Thị Diễm T.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Vũ P sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 12, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; 01 đoạn kim loại hình chữ "L" được quấn băng keo màu đen bên ngoài, dài 15+02cm, được niêm phong trong túi niêm phong giấy mã số PS3A 062928.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kHnại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 20 tháng 12 năm 2018, tại nhà máy tôn Chợ Lách thuộc ấp Bình An B, thị trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Lê Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Diễm T 110.000 đồng tiền Việt Nam và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISON, biển kiểm

soát 71C4-067.79.

[3] Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 19/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISON, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 71C4-067.79, số máy: F33E-0174094, số khung: 307CY-174248, đã qua sử dụng trị giá 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) và số tiền 110.000 đồng, tổng cộng 12.110.000đ (Mười hai triệu một trăm mười nghìn đồng). Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[5] Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, muốn có được tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động chính đáng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành C dân lương thiện có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với Đỗ Văn C có hành vi nhận cầm xe mô tô biển kiểm soát 71C4-067.79 nhưng không biết tài sản trên do Hphạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông C.

[10] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho bị hại Nguyễn Thị Diễm T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISON, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 71C4-067.79, số máy: F33E-0174094, số khung: 307CY-174248, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 71C4-067.79 mang tên Nguyễn Thị Diễm T. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên được ghi nhận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Văn C có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông C. Xét thấy phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận, buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông C số tiền 10.000.000 đồng.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Vũ P sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 12, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Xét đây là chứng minh nhân dân của anh P bị mất, hiện anh P đã làm lại chứng minh nhân dân mới và không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy; 01 đoạn kim loại hình chữ "L" được quấn băng keo màu đen bên ngoài, dài 15+02cm, được niêm phong trong túi niêm phong giấy mã số PS3A 062928 hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo: Lê Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 21/01/2019.

2. Về phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố

tụng Hình sự năm 2015; các Điều 166, 351, 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Đỗ Văn C số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Diễm T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISON, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 71C4-067.79, số máy: F33E-0174094, số khung: 307CY-174248, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 71C4-067.79 mang tên Nguyễn Thị Diễm T.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Vũ P sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 12, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; 01 đoạn kim loại hình chữ "L" được quấn băng keo màu đen bên ngoài, dài 15+02cm, được niêm phong trong túi niêm phong giấy mã số PS3A 062928.

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *VKSND huyện Chợ Lách;*
- *VKSND tỉnh Bến Tre;*
- *Cơ quan điều tra huyện Chợ Lách;*
- *Chi cục T.H.A huyện Chợ Lách;*
- *Trại tạm giam huyện Chợ Lách;*
- *Lưu HSVA+ HSTHA+VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Lê Chí Hậu

Nơi nhận:

- *VKSND huyện Chợ Lách;*
- *Bị cáo;*
- *Những người TGTT;*
- *Chi cục T.H.A DS Chợ Lách;*
- *Lưu HSVA+ HSTHA+VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Chí Hậu